

KHUNG MA TRẬN ĐỀ THI GIỮA KỲ I      khối 12      NH: 2023- 2024  
MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

| Cấp độ<br><br>Tên chủ đề<br>(nội dung, chương...)                   | Nhận biết                              | Thông hiểu                             | Vận dụng                               |                                        | Cộng                                         |
|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|
|                                                                     |                                        |                                        | Cấp độ thấp                            | Cấp độ cao                             |                                              |
| <b>Chủ đề 1:</b>                                                    | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra (Ch)         | (Ch)                                   | (Ch)                                   | (Ch)                                   |                                              |
| <b>Bài 1: Pháp luật và đời sống</b><br><i>Từ câu 1 đến câu 15.</i>  | <b>Số câu 6</b><br><b>Số điểm 1,5</b>  | <b>Số câu 5</b><br><b>Số điểm 1,25</b> | <b>Số câu 3</b><br><b>Số điểm 0,75</b> | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 15</b><br><b>3,75 điểm= 37,5%</b>  |
| <b>1. Khái niệm pháp luật.</b><br>Số câu 6                          | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0,5</b>  | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0,5</b>  | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 6</b><br><b>1,5 điểm=15%</b>       |
| <b>2. Bản chất của pháp luật.</b><br>Số câu 5                       | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0,5</b>  | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0,5</b>  | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> |                                        | <b>Số câu 5</b><br><b>1,25=12,5%</b>         |
| <b>3. Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức.</b><br>Số câu 1        | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> |                                        |                                        |                                        | <b>Số câu 1</b><br><b>0,25 điểm=2,5%</b>     |
| <b>4. Vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội.</b><br>Số câu 3  | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> |                                        | <b>Số câu 3</b><br><b>0,75 điểm= 7,5%</b>    |
| <b>Bài 2: Thực hiện pháp luật.</b><br><i>Từ câu 16 đến câu 40.</i>  | <b>Số câu 10</b><br><b>Số điểm 2,5</b> | <b>Số câu 7</b><br><b>Số điểm 1,75</b> | <b>Số câu 5</b><br><b>Số điểm 1,25</b> | <b>Số câu 3</b><br><b>Số điểm 0,75</b> | <b>Số câu 25</b><br><b>6,25 điểm=62,5%</b>   |
| <b>1. Khái niệm, các hình thức thực hiện pháp luật</b><br>Số câu 10 | <b>Số câu 4</b><br><b>Số điểm 1,0</b>  | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0,5</b>  | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0,5</b>  | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 9</b><br><b>2,25 điểm=22,5%</b>    |
| <b>2a. Vi phạm pháp luật</b><br>Số câu 6                            | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0,5</b>  | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0, 5</b> | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 6</b><br><b>1,5 điểm=15%</b>       |
| <b>2b. Các loại vi phạm và trách nhiệm pháp lí</b><br>Số câu 10     | <b>Số câu 4</b><br><b>Số điểm 1,0</b>  | <b>Số câu 3</b><br><b>Số điểm 0,75</b> | <b>Số câu 2</b><br><b>Số điểm 0,5</b>  | <b>Số câu 1</b><br><b>Số điểm 0,25</b> | <b>Số câu 10</b><br><b>2,5 điểm=25%</b>      |
| <b>Tổng số 40 câu (Trắc nghiệm)</b>                                 | <b>Số câu 16</b><br><b>Số điểm 4</b>   | <b>Số câu 12</b><br><b>Số điểm 3</b>   | <b>Số câu 8</b><br><b>Số điểm 2</b>    | <b>Số câu 4</b><br><b>Số điểm 1</b>    | <b>Tổng số 10 điểm</b><br><b>Tỉ lệ 100 %</b> |